

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Tô Thị Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Hoàn và ông Lương Xuân Sớm.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Văn Tùng – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 5 – Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Quảng Ninh tham gia phiên toà: Ông Hoàng Minh Công - Kiểm sát viên.

- Những người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần:

+ Bà Ngô Thị D – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 5 – Quảng Ninh.

+ Ông Dương Xuân T – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Quảng Ninh.

Ngày 28 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự theo hình thức xét xử trực tuyến thụ lý số 75/2026/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh N, sinh ngày 20 tháng 7 năm 1985 tại tỉnh Quảng Ninh.

Nơi cư trú: tổ A, khu Y (nay là khu phố Y), phường M, tỉnh Quảng Ninh; số CCCD: 022085006174, cấp ngày 09/11/2024, nơi cấp: Bộ C; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc V và bà Trần Thị T1; có vợ là Nguyễn Thị Y (đã ly hôn); có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án: ngày 10/11/2023, bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 – Quảng Ninh) xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 31/5/2025 chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa phương; tiền sự: không; nhân thân: ngày 17/5/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương (nay là Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng) xử phạt 21 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 30/8/2013 chấp hành xong hình phạt tù; ngày 23/02/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Hải Phòng) xử phạt 48 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, ngày 29/4/2020 chấp hành xong hình phạt tù; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/3/2026; bị tạm giam từ ngày 21/3/2026, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt.

- **Người chứng kiến:** Ông Phan Thanh T2, ông Vũ Văn K, đều vắng mặt.
- **Người làm chứng:** Bà Mạc Thị H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 11/3/2026, tổ công tác Công an phường M, tỉnh Quảng Ninh, kiểm tra hành chính nơi ở của Nguyễn Thanh N tại số nhà G, tổ A, khu Y (nay là khu phố Y), phường M, tỉnh Quảng Ninh. Thời điểm kiểm tra, N đang có mặt trong phòng ngủ tầng 2 nhưng đóng cửa. Tổ công tác yêu cầu N mở cửa để kiểm tra thì phát hiện: tại nền nhà có 01 chiếc hộp bằng kim loại, hình trụ tròn, cao 8,5cm, đường kính 18cm, bên trong có 01 cuộn băng dính màu đen đã qua sử dụng và 01 chiếc đôn bằng gỗ màu nâu, cao 42 cm, trên mặt đôn có 01 chiếc bút bi bằng nhựa, một đầu gắn mảnh nhựa bám dính chất tinh thể màu trắng (*ký hiệu M27*). Trên thành cửa sổ đang mở có 01 vỏ chai nhựa màu trắng, không có nắp.

Phát hiện trên mái bếp nhà bà Mạc Thị H (tiếp giáp phía dưới cửa sổ đang mở nhà N):

- 01 chiếc lọ nhựa màu trắng, cao 8,5cm, đường kính 5cm, dán chữ "Kim Tiền Thảo", đáy nắp nhựa màu trắng, mở ra bên trong có: 19 túi nilon cùng kích thước (2x2)cm, bên ngoài đều được quấn băng dính màu đen, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (*ký hiệu từ M1-M19*); 01 túi nilon kích thước (2x2)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (*ký hiệu M20*) và 04 gói giấy màu trắng, bên ngoài đều được quấn băng dính màu đen, bên trong mỗi gói giấy có 01 túi nilon kích thước (2x2)cm chứa chất tinh thể màu trắng (*ký hiệu M21-M24*).

- 01 túi nilon kích thước (2x2)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (*ký hiệu M25*).

- 01 nắp chai nhựa có đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, 01 lỗ gắn ống thủy tinh một đầu nối với đoạn ống hút nhựa màu trắng.

- 05 mảnh thủy tinh đã bị vỡ không rõ hình dạng, đều bám dính chất màu vàng - nâu (*ký hiệu M26*).

Phát hiện tại lối đi rộng khoảng 1,6 m của nhà bà Mạc Thị H (dưới cửa sổ đang mở nhà N) có 01 ống hút được cuộn từ tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng.

Cùng ngày, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, thu giữ vật chứng và đưa N về trụ sở làm việc.

Căn cứ tài liệu thu thập được, ngày 12/3/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp Nguyễn Thanh N và tạm giữ của N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu vàng, gắn sim số 0706908226.

Tại bản Kết luận giám định số 521/KL-KTHS ngày 18/3/2026 của Phòng K1 Công an tỉnh Q, kết luận: chất tinh thể màu trắng và chất màu vàng - nâu, thu

giữ của Nguyễn Thanh N là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 3,987g (ba phẩy chín tám bảy gam).

Tại bản Kết luận giám định số 520/KL-KTHS ngày 17/3/2026 của Phòng K1 Công an tỉnh Q, kết luận: trên tờ tiền, nắp chai nhựa gắn ống nhựa - ống thủy tinh, bút bi, các mảnh thủy tinh và túi nilon ký hiệu M20, M25 gửi giám định có ADN của Nguyễn Thanh N. Các túi nilon còn lại có dấu vết ADN của người, không đủ yếu tố để giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 508/KL-KTHS ngày 16/3/2026 của Phòng K1 Công an tỉnh Q, kết luận: tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi thu giữ của Nguyễn Thanh N.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh N khai nhận như sau: do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy, sáng ngày 08/3/2026, N đi đến khu vực gần cầu B, thành phố Hải Phòng hỏi mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy Methamphetamine với giá 5.000.000 đồng. N cầm túi ma túy về phòng ngủ, san toàn bộ ma túy vào 30 túi nilon kích thước (2x2)cm, lấy băng dính màu đen quấn ở ngoài, rồi cho vào 01 lọ nhựa "Kim Tiên T3" cất giấu trong tủ quần áo để sử dụng dần. Sau đó, N một mình sử dụng hết 05 túi ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 11/3/2026, N tiếp tục lấy 01 túi ma túy cùng bộ dụng cụ chuẩn bị sử dụng thì bị Cơ quan Công an gõ cửa kiểm tra, do hoảng sợ N đã ném toàn bộ số ma túy cùng bộ dụng cụ qua cửa sổ sang mái bếp và lối đi nhà bà Mạc Thị H.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 74/CT-VKSQNH-KV5 ngày 18 tháng 6 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Quảng Ninh thực hành quyền công tố và luận tội có quan điểm: vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự:

+ Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025), xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 12 tháng 3 năm 2026).

+ Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: đề nghị áp dụng **các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.**

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định số 521/KL-KTHS ngày 18/3/2026 của Phòng K1 - Công an tỉnh Q.

+ Tịch thu và tiêu hủy: 19 (mười chín) túi nilon, kích thước (2x2)cm, bên ngoài quấn băng dính màu đen; 06 (sáu) túi nilon, kích thước (2x2)cm; 04 (bốn)

gói giấy màu trắng bên ngoài quấn băng dính màu đen; 05 (năm) mảnh thủy tinh; 01 (một) chiếc bút bi, nắp bút bi gắn một mảnh nhựa màu trắng; 01 (một) nắp chai nhựa màu trắng đục hai lỗ, một lỗ gắn một ống nhựa màu trắng, một lỗ gắn một ống thủy tinh nối với một đoạn ống nhựa màu trắng, được đựng trong phong bì niêm phong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định số 520/KL-KTHS ngày 17/3/2026 của Phòng K1 - Công an tỉnh Q.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) tờ tiền Việt Nam loại 10.000 đồng, mã số hiệu RW 19465821, được đựng trong phong bì niêm phong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định số 520/KL-KTHS ngày 17/3/2026 của Phòng K1 - Công an tỉnh Q.

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) chiếc chai bằng nhựa màu trắng, không gắn nắp chai, đã qua sử dụng; 01 (một) cuộn băng dính màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc lọ bằng nhựa màu trắng, cao khoảng 8,5cm, đường kính khoảng 05cm, dán nhãn đề chữ “Kim Tiền Thảo”, có nắp bằng nhựa màu trắng.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh N 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, gắn thẻ sim, có số thuê bao 0706908226, đã qua sử dụng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Quảng Ninh, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá về tội danh của bị cáo:

Xét thấy: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với Biên bản kiểm tra do Công an phường M, tỉnh Quảng Ninh lập vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 11 tháng 3 năm 2026; phù hợp với Biên bản xác định hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Bản ảnh; phù hợp với lời khai của người làm chứng, những người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 521/KL-KTHS ngày 18/3/2026 của Phòng K1 Công an tỉnh Q, kết luận: chất tinh thể màu trắng và chất màu vàng - nâu, thu

giữ của Nguyễn Thanh N là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 3,987g (ba phẩy chín tám bảy gam).

Tại bản Kết luận giám định số 520/KL-KTHS ngày 17/3/2026 của Phòng K1 Công an tỉnh Q, kết luận: trên tờ tiền, nắp chai nhựa gắn ống nhựa - ống thủy tinh, bút bi, các mảnh thủy tinh và túi nilon ký hiệu M20, M25 gửi giám định có ADN của Nguyễn Thanh N. Các túi nilon còn lại có dấu vết ADN của người, không đủ yếu tố để giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 508/KL-KTHS ngày 16/3/2026 của Phòng K1 Công an tỉnh Q, kết luận: tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi thu giữ của Nguyễn Thanh N.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 09 giờ ngày 11/3/2026, tại nơi ở của Nguyễn Thanh N ở số nhà G, tổ A, khu Y (nay là khu phố Y), phường M, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Thanh N có hành vi tàng trữ trái phép 3,987 gam ma túy, loại Methamphetamine, với mục đích để sử dụng thì bị kiểm tra, phát hiện, thu giữ vật chứng.

Bị cáo Nguyễn Thanh N là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng ý thức chấp hành pháp luật kém; bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và các chất gây nghiện, làm mất trật tự, an toàn xã hội. Chất ma túy gây nguy hại đến sức khỏe con người, ma túy cũng là mầm mống phát sinh các loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, tạo nên nhiều bức xúc trong quần chúng nhân dân. Trong những năm qua Đảng, Nhà nước, chính quyền địa phương và các tổ chức chính trị, xã hội đã có nhiều chủ trương, biện pháp nhằm đấu tranh, ngăn chặn đối với các tội phạm về ma túy; nhiều cuộc vận động, tuyên truyền về tác hại của ma túy đã được tổ chức; rất nhiều tội phạm về ma túy đã bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, do vậy cần phải bị xử lý thật nghiêm trước pháp luật. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025). Do đó, Cáo trạng số 74/CT-VKSQNH-KV5 ngày 18 tháng 6 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Quảng Ninh và lời buộc tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và luận tội tại phiên tòa là có đủ cơ sở, cần được chấp nhận.

[3] Đánh giá về hình phạt:

[3.1] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo Nguyễn Thanh N là người có nhân thân xấu, đã từng bị đưa ra xét xử về các tội “Trộm cắp tài sản” và “Cướp giật tài sản”, mặc dù các bản án trên hiện nay đều đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo không tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Ngoài ra bị cáo có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên cũng xét, quá trình điều

tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được sai phạm nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] *Về hình phạt chính*: xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để chấp hành hình phạt tù mới đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[3.3] *Về hình phạt bổ sung*: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025), bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung, tuy nhiên xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] *Đánh giá về vật chứng và xử lý vật chứng của vụ án*:

- Đối với 01 (một) phong bì niêm phong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định số 521/KL-KTHS ngày 18/3/2026 của Phòng K1 - Công an tỉnh Q; xét thấy là vật có liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 19 (mười chín) túi nilon, kích thước (2x2)cm, bên ngoài quần băng dính màu đen; 06 (sáu) túi nilon, kích thước (2x2)cm; 04 (bốn) gói giấy màu trắng bên ngoài quần băng dính màu đen; 05 (năm) mảnh thủy tinh; 01 (một) chiếc bút bi, nắp bút bi gắn một mảnh nhựa màu trắng; 01 (một) nắp chai nhựa màu trắng đục hai lỗ, một lỗ gắn một ống nhựa màu trắng, một lỗ gắn một ống thủy tinh nối với một đoạn ống nhựa màu trắng, được đựng trong phong bì niêm phong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định số 520/KL-KTHS ngày 17/3/2026 của Phòng K1 - Công an tỉnh Q, xét thấy có liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) tờ tiền Việt Nam loại 10.000 đồng, mã số hiệu RW 19465821, được đựng trong phong bì niêm phong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định số 520/KL-KTHS ngày 17/3/2026 của Phòng K1 - Công an tỉnh Q, xét thấy có liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) chiếc chai bằng nhựa màu trắng, không gắn nắp chai, đã qua sử dụng; 01 (một) cuộn băng dính màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc lọ bằng nhựa màu trắng, cao khoảng 8,5cm, đường kính khoảng 05cm, dán nhãn đề chữ “Kim Tiền Thảo”, có nắp bằng nhựa màu trắng, xét thấy có liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, gắn thẻ sim, có số thuê bao 0706908226, đã qua sử dụng, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo N.

[5] Đánh giá về các vấn đề khác liên quan đến vụ án:

- Đối với kết quả giám định nước tiểu của Nguyễn Thanh N dương tính với chất ma túy Methamphetamine, N khai sử dụng riêng một mình. Qua xác minh, N không thuộc trường hợp xử lý về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2025 (được sửa đổi bổ sung năm 2025), Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu liên quan đến Công an phường M, tỉnh Quảng Ninh để xử phạt vi phạm hành chính.

- Liên quan trong vụ án có người đàn ông bán ma túy theo lời khai của N, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Đánh giá về án phí: bị cáo Nguyễn Thanh N là người bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Đánh giá về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về căn cứ pháp luật, tội danh và hình phạt:

- *Căn cứ:* điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025).

- *Tuyên bố:* bị cáo Nguyễn Thanh N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- *Xử phạt:* bị cáo Nguyễn Thanh N 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 12 tháng 3 năm 2026).

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định số 521/KL-KTHS ngày 18/3/2026 của Phòng K1 - Công an tỉnh Q.

+ Tịch thu và tiêu hủy: 19 (mười chín) túi nilon, kích thước (2x2)cm, bên ngoài quấn băng dính màu đen; 06 (sáu) túi nilon, kích thước (2x2)cm; 04 (bốn) gói giấy màu trắng bên ngoài quấn băng dính màu đen; 05 (năm) mảnh thủy tinh; 01 (một) chiếc bút bi, nắp bút bi gắn một mảnh nhựa màu trắng; 01 (một) nắp chai nhựa màu trắng đục hai lỗ, một lỗ gắn một ống nhựa màu trắng, một lỗ gắn một ống thủy tinh nối với một đoạn ống nhựa màu trắng, được đựng trong phong bì niêm phong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định số 520/KL-KTHS ngày 17/3/2026 của Phòng K1 - Công an tỉnh Q.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) tờ tiền Việt Nam loại 10.000 đồng, mã số hiệu RW 19465821, được đựng trong phong bì niêm phong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định số 520/KL-KTHS ngày 17/3/2026 của Phòng K1 - Công an tỉnh Q.

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) chiếc chai bằng nhựa màu trắng, không gắn nắp chai, đã qua sử dụng; 01 (một) cuộn băng dính màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc lọ bằng nhựa màu trắng, cao khoảng 8,5cm, đường kính khoảng 05cm, dán nhãn đề chữ “Kim Tiền Thảo”, có nắp bằng nhựa màu trắng.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh N 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, gắn thẻ sim, có số thuê bao 0706908226, đã qua sử dụng.

(tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 100 ngày 19/6/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh và Thị hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh).

3. *Về án phí*: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Thanh N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND khu vực 5 – Quảng Ninh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Quảng Ninh (PC10);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Ninh (PV06);
- Thị hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Tô Thị Thịnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Tô Thị Thịnh

